

Số: /PA-UBND

Gia Lộc, ngày tháng năm 2021

PHƯƠNG ÁN
SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG XUÂN NĂM 2021 - 2022

PHẦN THỨ NHẤT
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG XUÂN 2020 - 2021.

1. Kết quả gieo trồng:

* **Kế hoạch:** Tổng diện tích gieo trồng vụ Đông xuân 2020 - 2021 là 5.000 ha. Trong đó: Diện tích gieo cấy lúa: 3.750 ha, diện tích trồng cây rau màu: 1.250 ha. Năng suất lúa đạt 66 tạ/ha trở lên.

* **Kết quả thực hiện:** Tổng diện tích gieo trồng đạt 4.909 ha, đạt 98,2% kế hoạch. Trong đó diện tích lúa đạt 3.739 ha, đạt 99,7% kế hoạch, diện tích rau màu đạt 1.170 ha, đạt 93,6% KH.

- Năng suất lúa xuân đạt 67,21 tạ/ha, cao hơn vụ đông xuân 2019 - 2020 1,96 tạ/ha. Giá trị sản xuất đạt 48,54 triệu/ha.

- Trong sản xuất lúa: Đã thực hiện chuyển dịch cơ cấu giống theo hướng tích cực, đổi mới phương thức gieo cấy: 100% diện tích gieo cấy giống ngắn ngày, giống chất lượng và có khả năng thích ứng cao chiếm 72%; Tỷ lệ gieo cấy bằng phương thức gieo thẳng và cấy bằng mạ trên nền đất cứng chiếm 97%.

Cơ giới hóa trong sản xuất được áp dụng nhiều: 100% diện tích làm đất và thu hoạch bằng máy.

- Trong sản xuất rau màu vụ xuân: diện tích gieo trồng đạt 1.170 ha, đạt 93,6% kế hoạch, Tổng giá trị sản xuất đạt 141.873 triệu đồng (Giá HH), bình quân 1 ha gieo trồng đạt là 121,3 triệu đồng/ha.

Các cây rau quả thực phẩm cho giá trị kinh tế cao vẫn chiếm tỷ lệ chủ yếu (76,7% diện tích). Diện tích cây dễ trồng, cho hiệu quả kinh tế cao bầu, bí, mướp tiếp tục tăng cao, chiếm 16,5% tổng diện tích rau màu vụ xuân và chiếm 21,5% diện tích rau quả thực phẩm. Bên cạnh đó nhiều đối tượng cây trồng dễ tiêu thụ như: đậu bắp, ngô ngọt, ngô nếp... được đưa vào sản xuất với diện tích tăng hơn.

(Diện tích, giá trị lúa và một số cây rau màu có biểu 01, 02 kèm theo).

2. Quy vùng sản xuất tập trung

* **Vùng lúa:**

Thực hiện quy vùng 18 mô hình gieo cấy lúa tập trung với tổng diện tích 421 ha, tương đương vụ Đông xuân 2018 - 2019, các địa phương quy được vùng

hiều là Hoàng Diệu, Thị trấn Gia Lộc, Thống Nhất, Gia Lương... Trong đó có 200 ha gieo cấy có hợp đồng bao tiêu sản phẩm.

Ngoài ra các cơ quan chuyên môn của huyện đã kết hợp với các Công ty, Viện CLT-CTP và các cơ quan chuyên môn của huyện thực hiện một số mô hình gieo cấy giống mới như: TBR97, Hương Bình, TBR125, Nếp Liên Hoa, DT18, Giống BC15 có chuyển gen kháng đạo ôn... Kết quả cho thấy một số giống có triển vọng như: giống BC15 có chuyển gen kháng đạo ôn sinh trưởng phát triển tốt, thể hiện ưu thế trội hơn về kháng bệnh đạo ôn so với BC15 giống cũ, năng suất, chất lượng gạo vẫn đảm bảo so với giống cũ, chi phí phun thuốc BVTV giảm, do vậy giá trị sản xuất cao hơn; Giống TBR97 là giống chất lượng cao, cơm ngon, khả năng kháng bệnh khá, năng suất khá cao; Các giống DT18, Nếp Liên Hoa, Hương Bình khả năng kháng bệnh tốt, nhất là bệnh đạo ôn lá, chất lượng gạo ngon, năng suất cao.

Do vậy đề nghị huyện tiếp tục hỗ trợ xây dựng mô hình trong vụ xuân 2022 để theo dõi, đánh giá trước khi lựa chọn vào cơ cấu gieo cấy chính thức.

*** Vùng rau:**

Toàn huyện duy trì được 45 vùng rau màu tập trung với tổng diện tích 682 ha. Có 7 vùng sản xuất theo quy trình VIETGAP với tổng diện tích 141 ha tại các địa phương: Đoàn Thượng, Phạm Trấn, Hoàng Diệu, Toàn Thắng, Nhật Tân và Gia Tân.

*** Thuê đất sản xuất:** Toàn huyện có 26 hộ cá nhân, tổ chức thuê, mượn được 191 ha đất để sản xuất tập trung. Trong đó diện tích thuê, mượn để trồng cây rau màu là: 76 ha, diện tích gieo cấy lúa là: 115 ha.

3. Thực hiện kế hoạch hỗ trợ sản xuất

Tổng kinh phí thực hiện hỗ trợ sản xuất là 458.125.000 đồng, trong đó hỗ trợ mô hình vùng giống mới là 166.138.000 đồng, hỗ trợ phục hồi 130.737.000 đồng và hỗ trợ xây dựng nhà lưới là 161.250.000 đồng. Cụ thể:

*** Vùng giống mới:** Vụ Đông xuân 2020 - 2021, toàn huyện đã xây dựng được 04 mô hình gieo cấy giống BC15 có chuyển gen kháng đạo ôn với tổng diện tích 40 ha và 02 mô hình gieo cấy nếp Liên Hoa với tổng diện tích 26 ha tại Thị trấn Gia Lộc và Lê Lợi.

*** Phục hồi**

Toàn huyện có 06 địa phương thực hiện phục hồi trong vụ xuân là Gia Khánh, Phạm Trấn, Quang Minh, Đồng Quang, Lê Lợi và Thị trấn Gia Lộc, tổng diện tích phục hồi được là 43,6 ha. Sau phục hồi các hộ dân gieo cấy lúa.

*** Xây dựng nhà màng, nhà lưới:** huyện đã hỗ trợ được cho nông dân xã Đoàn Thượng xây dựng 3.225 m² nhà lưới để trồng và nhân giống hoa. Bước đầu cho thấy hiệu quả kinh tế cao, lãi thu được đạt trên 60 triệu/sào/năm.

4. Đánh giá chung

4.1. Những kết quả được

UBND tỉnh, UBND huyện tiếp tục hỗ trợ cho phát triển sản xuất nông nghiệp, nhất là hỗ trợ thuốc diệt chuột bảo vệ sản xuất kịp thời do vậy hiệu quả diệt chuột cao.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành sản xuất của các cấp từ tỉnh đến các địa phương có sự chủ động và thống nhất cao và triển khai kịp thời, phù hợp với diễn biến thời tiết, điều kiện thực tế dịch bệnh Covid -19, điều kiện thực tế của địa phương đã được nông dân hưởng ứng thực hiện đúng theo sự chỉ đạo

Nhận định đông xuân ấm, nên khi xây dựng phương án sản xuất, UBND huyện đã chỉ đạo bố trí cơ cấu mùa vụ, cơ giống hợp lý, 100% trà lúa xuân muộn. Tăng diện tích gieo cấy bằng mạ trên nền đất cứng và gieo thẳng, diện tích lúa chất lượng năng suất cao. Thời tiết vụ Đông xuân thuận lợi cho lúa sinh trưởng phát triển, do vậy năng suất lúa đạt cao 67,21 tạ/ha, cao hơn vụ đông xuân 2019 - 2020 là 1,96 tạ/ha.

4.2. Những tồn tại, hạn chế

- Diện tích gieo trồng không đạt kế hoạch đề ra. Nguyên nhân do ảnh hưởng của dịch COVID-19 nên sản xuất nông nghiệp gặp những bất lợi đối với hoạt động sản xuất, lưu thông, kinh doanh sản phẩm nông sản, nhất là với cây rau màu vụ đông xuân.

- Vẫn còn khá nhiều diện tích bỏ hoang (37,3 ha), các địa phương bỏ hoang nhiều như: Lê Lợi (8 ha), Thống Kênh (7 ha), Gia Khánh (5 ha)....

- Diện tích lúa cấy áp dụng mạ khay cấy máy còn ít.

- Mô hình liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm ít.

- Do chuyển dịch lao động mạnh mẽ nên lao động trong nông nghiệp thiếu và già yếu. Giá nông sản thấp, chi phí sản xuất cao, hiệu quả kinh tế từ sản xuất nông nghiệp thấp nên nông dân hạn chế đầu tư phát triển sản xuất.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG XUÂN NĂM 2021 - 2022

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH VÀ QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Thuận lợi

- Tỉnh, huyện, các cấp, các ngành tiếp tục quan tâm chỉ đạo sát sao trong công tác trồng trọt, có chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, đặc biệt là cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất.

- Công tác tưới, tiêu, bảo vệ thực vật, làm đất, cung ứng vật tư nông nghiệp,... được quan tâm, chú trọng, đảm bảo phục vụ kịp thời cho sản xuất.

- Các giống năng suất, chất lượng cao, chống chịu tốt, các tiến bộ kỹ thuật về phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, kỹ thuật canh tác mới, cơ giới hóa tiếp tục ứng dụng chuyển giao, nhân rộng trong sản xuất.

2. Khó khăn

- Do biến đổi khí hậu, thời tiết diễn phức tạp và khó lường, hiện tượng thời tiết cực đoan tăng về số lượng, mạnh về cường độ.

- Do diễn biến dịch bệnh Covid - 19 hết sức phức tạp, mỗi địa phương lại áp dụng một chính sách riêng để phòng chống dịch bệnh. Do vậy, việc nắm bắt thông tin, định hướng thị trường để khuyến cáo nông dân tổ chức sản xuất là việc hết sức khó khăn, đôi khi sản xuất không đáp ứng, không phù hợp với nhu cầu của thị trường.

- Giá trị nông sản phẩm không cao, hiệu quả kinh tế thấp (đặc biệt là lúa) nên nông dân ít quan tâm, không đầu tư nhiều cho sản xuất. Nguồn lao động trong nông nghiệp có xu hướng ngày càng già hóa, thiếu lao động do sự chuyển dịch sang các lĩnh vực khác. Diện tích bỏ hóa vẫn còn xảy ra.

Tiêu thụ nông sản chủ yếu vẫn qua tư thương, ít hợp đồng đầu ra nên sản xuất chưa thực sự bền vững. Một số nông dân không thiết tha, đầu tư ít cho sản xuất.

3. Dự báo thời tiết thủy văn vụ đông xuân 2021-2022

Theo dự báo của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh, dự báo năm 2022 nhiệt độ thấp hơn TBNN. Không khí lạnh có khả năng ảnh hưởng sớm. Đợt rét đậm đầu tiên có khả năng xuất hiện vào khoảng đầu đến giữa tháng 12/2021. Các đợt rét đậm, rét hại tập trung chủ yếu vào cuối tháng 12/2021, tháng 01 và nửa đầu tháng 02/2022. Số đợt rét đậm, rét hại khoảng 4 ÷ 6 đợt. Nhiều khả năng xuất hiện các đợt rét đậm, rét hại kéo dài.

Mưa nhỏ, mưa phùn xuất hiện chủ yếu vào tháng 2 và tháng 3. Những trận mưa lớn diện rộng trái mùa vẫn có khả năng xảy ra và gây ngập úng cục bộ. Cần đề phòng các hiện tượng dông, tố, lốc, mưa đá xảy ra vào thời kỳ giao mùa.

Lượng nước thượng nguồn về các sông trong tỉnh Hải Dương tiếp tục giảm so với TBNN và CKNT.

4. Quan điểm chỉ đạo.

- Triển khai, thực hiện có hiệu quả các giải pháp để phân đầu hoàn thành và vượt kế hoạch sản xuất vụ đông xuân 2021 - 2022.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch.

- Áp dụng đồng bộ các giải pháp để sản xuất an toàn, bền vững, đảm bảo lợi nhuận cao nhất trên 1 đơn vị diện tích.

- Linh hoạt trong tổ chức sản xuất, đa dạng cây trồng, mở rộng diện tích gieo trồng các loại cây trồng có bao tiêu sản phẩm để đảm bảo tiêu thụ thuận lợi khi dịch bệnh diễn biến phức tạp.

- Mở rộng diện tích gieo trồng ứng dụng công nghệ cao để hạn chế tối đa điều kiện bất thuận của thời tiết, nâng cao giá trị sản xuất

- Tranh thủ tối đa nguồn kinh phí hỗ trợ của tỉnh thông qua việc thực hiện các Đề án, dự án.

II. MỤC TIÊU.

Căn cứ vào quỹ đất canh tác còn lại của huyện (tính đến 31/12/2020, đất chuyên trồng lúa và rau màu còn lại là 4.803,6 ha); Căn cứ vào xu hướng phát triển sản xuất, sự chuyển đổi cơ cấu cây trồng. Vụ Đông xuân 2021- 2022 xây dựng kế hoạch với tổng diện tích gieo trồng là 5.000 ha. Trong đó: Diện tích gieo cấy lúa: 3.750 ha, diện tích trồng cây rau màu: 1.250 ha. Cụ thể:

1. Sản xuất rau màu.

a) Diện tích: Phân đầu đạt 1.250 ha trở lên. Giá trị sản xuất đạt 120 triệu/ha trở lên (giá HH).

b) Cơ cấu các loại cây trồng

- Rau các loại:	580 ha	- Ngô các loại:	170 ha
- Bầu, Bí, Mướp:	200 ha	- Cà các loại:	40 ha
- Dưa các loại:	230 ha	- Các cây khác:	30 ha

2. Sản xuất lúa.

a) Diện tích, năng suất:

- Tổng diện tích gieo cấy lúa: 3.750 ha.
- Năng suất phân đầu đạt 68,5 tạ/ha trở lên.

b) Cơ cấu trà lúa, giống lúa:

- 100% giống lúa ngắn ngày, gồm các giống: Q5, BT7, BT7 kháng bạc lá, Hà Phát 3, TBR225, Thiên ưu 8, nếp. Trong đó **chủ lực là BT7, Q5 và TBR225.**

Mỗi địa phương căn cứ vào điều kiện sản xuất mà lựa chọn từ 2 - 3 giống trong cơ cấu của huyện để sản xuất, lựa chọn 01 - 02 giống chủ lực, không nhất thiết phải đưa cả bộ giống của huyện vào.

III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU.

1. Quy hoạch, quy vùng sản xuất.

- Tiếp tục duy trì và phát triển vùng sản xuất tập trung:

Vùng lúa: Các địa phương cần quy hoạch được ít nhất 01 vùng sản xuất tập trung, quy mô tối thiểu 10 ha trở lên, gieo cấy 01 giống, 01 thời vụ.

Các vùng còn lại có thể gieo cấy các giống có thời gian sinh trưởng tương đương nhau để thuận tiện cho quá trình điều tiết nước, chăm sóc, bảo vệ và ứng dụng cơ giới hóa trong khâu cấy, thu hoạch.

Vùng rau: Tiếp tục duy trì 45 vùng sản xuất chuyên canh với tổng diện tích 682 ha. Các vùng chuyên canh của các địa phương đều phải tổ chức sản xuất theo hướng an toàn, quy trình VIETGAP.

2. Các giải pháp kỹ thuật

2.1 Đối với rau màu:

Khuyến khích các địa phương, nông dân có kinh nghiệm, điều kiện sản xuất và thị trường tiêu thụ, chuyển đổi cơ cấu cây trồng để nâng cao hiệu quả kinh tế. Tích cực đưa các giống mới, tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất.

Chỉ đạo tốt việc gieo trồng, thâm canh các loại rau màu nhằm đạt năng suất, sản lượng cao, an toàn. Khuyến khích sử dụng màng phủ nilon và khum vòm để gieo trồng một số cây trồng trái vụ, lệch vụ giúp tiêu thụ thuận lợi và nâng cao giá trị trên một đơn vị diện tích ...

Đối với vùng chuyên cây đã trồng nhiều năm như: vùng bầu, bí, mướp, tập trung ở các địa phương như: Toàn Thắng, Lê Lợi, Phạm Trấn, Đoàn Thượng, Vùng cải dưa tại Nhật Tân... cần chuyển đổi cơ cấu cây trồng (Tốt nhất là luân canh với cây trồng nước). Phải xử lý đất triệt để, tăng lượng phân hữu cơ, giảm phân hóa học, để đất có thời gian nghỉ dài, hạn chế sâu bệnh hại.

a) *Về giống*: Sử dụng các giống ngắn ngày, giống lai F1 có khả năng chống chịu với điều kiện thời tiết và sâu bệnh, cho năng suất và chất lượng cao do các công ty có uy tín sản xuất và cung ứng ...

b) *Thời vụ*: Rau màu vụ Xuân được gieo trồng từ ngày 11/12/2021 - 10/3/2022. Để bảo đảm năng suất, hiệu quả, yêu cầu thời vụ các đối tượng cây trồng phải được bố trí phù hợp. Cụ thể:

Đối với cà tím, cà pháo, bí xanh, bầu, mướp, dưa chuột bố trí trồng vụ sớm để dễ tiêu thụ, được giá.

Giảm diện tích trồng cải bắp, su hào, không bố trí trồng quá muộn, do khó tiêu thụ và cho giá trị thấp.

c) *Quy trình kỹ thuật*: Thực hiện tốt quy trình sản xuất rau an toàn:

Gieo cây giống trong bầu để tiện chăm sóc, bảo vệ và giảm thời gian chiếm đất; tranh thủ thời vụ. Thực hiện che phủ nilon cho cây con khi gặp điều kiện thời tiết bất thuận. Xử lý đất trước khi trồng để hạn chế sâu bệnh phát sinh gây hại. Tăng cường công tác vệ sinh đồng ruộng.

Tuân thủ quy trình bón phân, hạn chế sử dụng phân bón hữu cơ chưa qua xử lý; tránh bón thừa đạm. Nên sử dụng phân bón dạng tổng hợp NPK, phân hữu cơ (Sử dụng phân bón hoai mục đã qua xử lý). Dừng bón các loại phân trước khi thu hoạch ít nhất 10 ngày.

Thực hiện nghiêm nguyên tắc 4 đúng khi sử dụng thuốc BVTV và đảm bảo thời gian cách ly. Tăng cường khuyến cáo sử dụng các thuốc sinh học, thuốc thảo mộc.

Thực hiện chế độ tưới, tiêu hợp lý, vệ sinh đồng ruộng, thu gom tàn dư thực vật và xử lý kịp thời.

2.2. Đối với sản xuất lúa:

a) *Thời vụ*:

Căn cứ vào nhận định tình hình và diễn biến của thời tiết khả năng rét hơn TBNN và đến sớm. Do vậy xây dựng lịch thời vụ với **100% diện tích gieo cấy trà xuân muộn, không có trà xuân sớm.**

Năm nay tiết lập Xuân sau Tết Nguyên Đán (Lập Xuân 04/02/2022 tức ngày 04/01/2022 Âm Lịch), do vậy cần quyết liệt chỉ đạo nông dân gieo cấy tập trung sau tết nguyên đán để thuận lợi cho chăm sóc và bảo vệ (tuyệt đối không cấy trước lịch).

(Lịch gieo cấy cụ thể từng giống có phụ lục kèm theo)

b) Về giống:

Yêu cầu 100% diện tích được gieo cấy bằng các giống nằm trong cơ cấu, đảm bảo phẩm cấp, chất lượng, giống của các công ty, trạm trại có địa chỉ rõ ràng.

c) Làm đất:

Các địa phương xây dựng kế hoạch làm đất sớm, kết hợp với công tác vệ sinh đồng ruộng. Đối với diện tích không gieo trồng cây vụ Đông tiến hành cày lật sớm để đất được ải, tiến hành đảo ải *(nếu có điều kiện)*. Đối với diện tích trồng cây rau màu vụ Đông tiến hành cày phá luống, giải phóng đất ngay sau khi thu hoạch.

d) Chăm sóc, bảo vệ mạ.

- Tuyệt đối không gieo mạ dướt.

- Mạ trên nền đất cứng: Gieo ở nơi thuận lợi cho việc chăm sóc, che đậy; đất bùn không quá chua, không nhiều cát, tạp chất; đảm bảo độ dày bùn đạt 2-3cm. Không gieo dày để đảm bảo chất lượng mạ cứng cây, danh danh.

+ Chủ động chống rét cho mạ và đề phòng mạ già: Khi thời tiết rét đậm, rét hại kéo dài phải che phủ nilon 100% để chống rét, giữ đủ ẩm, bón thêm phân chuồng, tro bếp mục, phân lân, không bón thúc đạm cho mạ.

Nếu thời tiết ấm thực hiện các biện pháp để hãm mạ.

đ) Gieo cấy

- Mở rộng tối đa diện tích gieo thẳng ở chân đất chủ động tưới tiêu.

- Mở rộng diện tích gieo cấy theo hiệu ứng hàng biên.

- Chỉ gieo cấy vào những ngày có nhiệt độ trung bình trên 15°C.

- Chỉ đạo nông dân quy vùng sản xuất tập trung, thực hiện gieo cấy “một vùng, một giống, một thời gian” để thuận lợi cho áp dụng cơ giới hóa, tăng tối đa diện tích cấy máy, áp dụng các TBKT chăm bón cây trồng.

- Chỉ đạo mở rộng diện tích gieo cấy bằng mạ khay, cấy máy.

e) Thủy lợi:

Theo dự báo vụ đông xuân năm nay mực nước các sông trên địa bàn tỉnh sẽ tiếp tục giảm so với TBNN và CKNT gây khó khăn cho sản xuất. Xí nghiệp KTCTTL huyện cần xây dựng kế hoạch điều tiết nước hợp lý, đồng thời triển khai thực hiện kế hoạch chống hạn, cung cấp đủ nước phục vụ sản xuất, nhất là giai đoạn đồ ải, gieo cấy, đẻ nhánh và làm hạt.

UBND các xã, thị trấn, XNKTCCTL huyện triển khai và thực hiện có hiệu quả kế hoạch làm thủy lợi Đông xuân. Trong đó quan tâm ưu tiên thực hiện nạo vét các kênh dẫn nước, kênh tiêu. Tập trung vận động, huy động nhân dân tổ chức làm thủy lợi nội đồng sớm, nhất là những vùng không gieo trồng cây vụ Đông.

f) Phân bón:

- Bón phân đủ, cân đối, bón lót sâu, tăng sử dụng phân hữu cơ vi sinh, tăng kali cho lúa chất lượng. Phương châm bón sớm, bón tập trung, “nặng đầu, nhẹ cuối” để lúa sinh trưởng sớm, đẻ nhánh tập trung, hạn chế sâu bệnh, nhất là bệnh bạc lá cuối vụ.

Các ngành, các tổ chức đoàn thể nhân dân, các HTXDV nông nghiệp tăng cường tổ chức cung ứng cho nông dân các loại phân bón đảm bảo chất lượng của các công ty, đơn vị sản xuất có thương hiệu được công nhận.

g) Bảo vệ thực vật:

- Duy trì, củng cố, kiện toàn các tổ, đội đánh bắt Chuột, tổ chức tập trung diệt Chuột ngay từ đầu vụ; thực hiện diệt Chuột bằng biện pháp thủ công, hóa học và sinh học. Trong thời kỳ lấy nước đồ ải phải tiến hành diệt chuột đồng loạt ở tất cả các địa phương để tăng tính hiệu quả.

- Theo dõi sát đồng ruộng, dự tính dự báo chính xác và hướng dẫn nông dân chủ động phòng trừ sâu bệnh hại kịp thời hiệu quả.

3. Tăng cường chỉ đạo khắc phục tình trạng bỏ ruộng:

UBND các xã, thị trấn cần nắm chắc số hộ, diện tích bỏ hoá để đưa ra các biện pháp khắc phục. Nhất là các địa phương có diện tích bỏ hóa nhiều như: Gia Khánh, Thống Kênh, Hồng Hưng, Lê Lợi....

Có giải pháp hiệu quả trong khuyến khích, hỗ trợ cho các doanh nghiệp và nông dân mạnh dạn thuê, mượn đất để sản xuất.

4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về giống và vật tư nông nghiệp

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về giống và vật tư nông nghiệp. Đặc biệt, giám sát chặt chẽ chất lượng và danh mục giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật được phép sản xuất, kinh doanh. Tạo điều kiện để các doanh nghiệp tham gia đầu tư, phục vụ sản xuất; xử lý nghiêm các đơn vị vi phạm về chất lượng, công bố các vi phạm trên các phương tiện truyền thông để nhân dân biết; khuyến cáo nông dân mua phân bón của các công ty lớn, có thương hiệu, đảm bảo chất lượng.

- Yêu cầu các đơn vị sản xuất kinh doanh giống, vật tư nông nghiệp: Khi tiến hành hội thảo, khảo nghiệm, sản xuất thử, xây dựng mô hình trình diễn phải báo cáo UBND huyện (*qua các cơ quan chuyên môn*).

5. Về chính sách hỗ trợ sản xuất:

** Chính sách hỗ trợ của huyện (Sử dụng từ kinh phí hỗ trợ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CP, ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ):*

- Hỗ trợ giá giống, thuốc BVTV cho các mô hình gieo cấy giống mới, quy mô 5 ha/vùng trở lên (dự kiến xây dựng mô hình các giống BC15 có chuyển gen kháng đạo ôn, TBR97, DT18, J04 và một số giống mới khác có triển vọng).

- Hỗ trợ thuốc diệt chuột để bảo vệ sản xuất cho toàn bộ diện tích lúa, rau màu, thủy sản của huyện.

- Hỗ trợ xây dựng nhà màng, nhà lưới (Đối với các mô hình chưa được hỗ trợ).

- Hỗ trợ cho các cá nhân, tập thể thuê, mượn đất để phục hồi diện tích bỏ hoang, quy mô 1 ha/vùng trở lên (hỗ trợ vụ đầu tiên thực hiện phục hồi, hỗ trợ 1 lần duy nhất). Định mức hỗ trợ: 3 triệu đồng/ha.

Giao cho Phòng NN và PTNT chủ trì xây dựng kế hoạch; TT Dịch vụ NN huyện, các đoàn thể huyện phối hợp thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Cấp huyện:

- UBND huyện tổ chức Hội nghị triển khai Phương án sản xuất vụ Đông xuân năm 2021- 2022.

- Phòng NN&PTNT phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện, Viện CLT&CTP, các công ty và các địa phương lựa chọn đưa vào sản xuất một số giống cây rau màu và lúa có triển vọng để tổ chức sản xuất mô hình. Đồng thời tổ chức theo dõi, đánh giá tổng kết và đề xuất phương hướng sản xuất cho những vụ tiếp theo.

- Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện: phối hợp với các Đoàn thể, các địa phương tổ chức tập huấn chuyên giao KHKT cho nông dân. Trọng tâm là tuyên truyền về nhận định tình hình thời tiết từ đó nhấn mạnh chủ trương chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ và các biện pháp về phương thức gieo trồng, chăm sóc, bảo vệ cây trồng...

Xây dựng kế hoạch phòng, trừ sâu bệnh vụ Đông xuân, làm tốt công tác dự tính, dự báo các đối tượng sâu bệnh phát sinh trong vụ và biện pháp phòng trừ hiệu quả để thông báo, hướng dẫn các hộ nông dân thực hiện.

Tăng cường phối hợp với các cơ quan chuyên môn, các địa phương hướng dẫn nông dân áp dụng biện pháp phòng trừ tổng hợp, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo nguyên tắc 4 đúng.

- Xí nghiệp KTCTTL huyện phối hợp với các HTXDVNN điều tiết đảm bảo đủ nước tưới cho các hộ nông dân làm đất, gieo cấy và chăm sóc, bảo vệ cây trồng vụ xuân. Thường xuyên kiểm tra, tu sửa máy móc, thiết bị; Tu bổ, sửa chữa các cống, các trạm bơm do Xí nghiệp quản lý để phục vụ tốt công tác tưới, tiêu.

Chú ý chất lượng nguồn nước phục vụ cho sản xuất, có phương án cải tạo, nâng cao chất lượng nguồn nước, nhất là nguồn nước phục vụ đối với vùng rau màu sản xuất theo hướng an toàn, sạch.

- Phòng Tài nguyên - Môi trường huyện chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan thường xuyên kiểm tra, tham mưu xử lý kịp thời việc xả nước thải chưa qua xử lý ra môi trường của các doanh nghiệp trên địa bàn.

- Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện chủ trì và phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các địa phương có các dự án về giao thông và công nghiệp, cùng với chủ đầu tư kiểm tra, rà soát hệ thống giao thông, thủy lợi nội đồng có liên quan, khắc phục kịp thời các vướng mắc bảo đảm sản xuất phát triển.

- Các ngành, các địa phương tăng cường thanh tra, kiểm tra các hộ kinh doanh thuộc BVTV. Kiên quyết xử lý các hộ kinh doanh không đủ điều kiện, kinh doanh thuốc kém phẩm chất, thuốc ngoài danh mục

- Các đoàn thể tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực sản xuất vụ Đông xuân để phát triển kinh tế hộ gia đình và góp phần hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch sản xuất của huyện.

- Đài truyền thanh huyện, xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền Phương án sản xuất, về các biện pháp kỹ thuật và thị trường tiêu thụ...

- Cơ quan chuyên môn phục vụ nông nghiệp tăng cường xuống cơ sở để hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện của các xã, thị trấn.

Theo dõi sát tình hình thời tiết, thủy văn để chủ động đề xuất biện pháp khắc phục kịp thời khi gặp điều kiện thời tiết bất thường, cực đoan. Phản ánh và báo cáo kịp thời những thuận lợi, khó khăn với Thường trực Huyện ủy, Lãnh đạo UBND huyện.

2. Cấp xã:

- Căn cứ Phương án sản xuất của huyện và điều kiện cụ thể của địa phương, sớm xây dựng kế hoạch sản xuất.

- Tổ chức quy vùng sản xuất tập trung cả lúa và rau màu.

- Chỉ đạo, hướng dẫn nông dân thực hiện nghiêm lịch gieo cấy, cơ cấu giống lúa theo đúng PASX đề ra.

- Tuyên truyền rộng rãi PASX vụ Đông xuân và chính sách hỗ trợ của UBND huyện để các cá nhân, tổ chức nắm được và thực hiện có hiệu quả.

- Coi trọng công tác diệt chuột bảo vệ sản xuất, tổ chức đánh bắt chuột đồng loạt và thường xuyên theo kế hoạch, nhất là tổ chức thực hiện ”Tuần lễ diệt chuột” phải đúng thời điểm để đảm bảo đồng loạt các xã trên địa bàn huyện.

Thành lập, kiện toàn tổ diệt chuột chuyên trách, quan tâm hỗ trợ để duy trì hoạt động của tổ diệt Chuột.

- Chỉ đạo các HTXDV nông nghiệp thực hiện tốt việc xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh, mở rộng các khâu dịch vụ: Diệt chuột, bảo vệ thực vật, làm đất, cung ứng giống, vật tư và làm tốt khâu bao tiêu nông sản cho nông dân.

- Tạo điều kiện, khuyến khích nông dân dồn đổi ruộng, thuê, mượn ruộng để sản xuất tập trung, quy mô lớn.

3. Đề nghị:

- Các đồng chí Thường vụ Huyện ủy phụ trách khu, Huyện ủy viên phụ trách các xã, thị trấn chỉ đạo, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện Phương án sản xuất đạt hiệu quả.

- MTTQ và các đoàn thể nhân dân huyện chỉ đạo MTTQ và các đoàn thể cơ sở tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện có hiệu quả Phương án sản xuất vụ Đông xuân, trong đó tập trung vào tổ chức sản xuất theo hướng hàng hóa, bao tiêu sản phẩm; Thực hiện đúng lịch thời vụ, cơ cấu và đúng kỹ thuật; Tích cực mở rộng diện tích trồng cây rau màu...

Trên đây là Phương án sản xuất vụ Đông xuân năm 2021- 2022. Yêu cầu các địa phương, đơn vị nêu cao tinh thần trách nhiệm và tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy; | Đề bc
- BTV Huyện ủy; |
- Lãnh đạo UBND huyện (Đề chỉ đạo);
- BCH Đảng bộ huyện; |
- Các ngành liên quan; | Đề TH
- UBND các xã, thị trấn; |
- Lưu VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Văn Sáng